

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày 11-8-2025
V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Định

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hồng Khanh;

2. Bà Hoàng Thị Trang;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Nam, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Lê Trịnh Xuân Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà H R Byă, sinh năm 1995. Địa chỉ: Buôn C, xã D, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

* *Bị đơn:* Ông Y H Ayũn, sinh năm 1977. Địa chỉ: Buôn C, xã D, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà H R Byă trình bày:

Bà H R Byă (nguyên đơn) và ông Y H Ayũn (bị đơn) kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã D, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 24/6/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Qua quá trình chung sống với nhau được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách và quan điểm vợ chồng không hợp nhau, cuộc sống không hạnh phúc do không tìm được tiếng nói chung, hiện nay nguyên

đơn và bị đơn đã ly thân. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không có tình yêu thương, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Quá trình chung sống nguyên đơn với bị đơn có 02 con chung là cháu Y Ch Byă, sinh ngày 12/11/2012 và cháu H Y Byă, sinh ngày 24/07/2017, hiện tại cả 02 cháu đang ở chung với bà H R Byă. Sau khi ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Y H Ayũn sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và nhiều văn bản tố tụng khác để thông báo cho bị đơn tham gia tố tụng bảo vệ quyền lợi cho mình nhưng bị đơn đều vắng mặt tại các buổi làm việc ở Tòa án cũng như tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án không lấy được lời khai của bị đơn.

Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng pháp luật tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với bị đơn. Về con chung giao hai con chung là cháu Y Ch Byă, sinh ngày 12/11/2012 và cháu H Y Byă, sinh ngày 24/07/2017 cho bà H R Byă trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và việc nuôi con chung với bị đơn nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn ông Y Ha A có địa chỉ nơi cư trú tại buôn C, xã D, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk). Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đắk Lắk căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết và xét xử vắng mặt tất cả đương sự là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn xác lập quan hệ hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 24/6/2013 nên quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp và được pháp luật công

nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống với nhau, bị đơn và nguyên đơn thường hay bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Sau khi nguyên đơn nộp đơn khởi kiện Tòa án đã nhiều lần thông báo cho bị đơn để tham gia tố tụng, hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ nhưng bị đơn đều vắng mặt là từ bỏ quyền chứng minh và không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng trong quan hệ hôn nhân với nguyên đơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc xin ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình chung sống nguyên đơn với bị đơn có 02 con chung là Y Ch Byă, sinh ngày 12/11/2012 và cháu H YuHi Byă, sinh ngày 24/07/2017, hiện tại cả 02 cháu đang ở chung với bà H Rin Byă. Sau khi ly hôn nguyên đơn có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Y Ch Byă, sinh ngày 12/11/2012 và cháu H Y Byă, sinh ngày 24/07/2017 đến tuổi thành niên. Xét nguyện vọng của cháu Y Ch Byă và H Y Byă đều muốn tiếp tục được sống chung với mẹ và để không làm xáo trộn cuộc sống của các cháu từ trước cho đến nay nên giao cháu Y Ch Byă và H YuHi cho nguyên đơn tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung nguyên đơn không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn thuộc trường hợp hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bị đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 147, 227, 228, 235, 238, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H R Byă.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà H R Byă được ly hôn với ông Y H Ayũn.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Y Ch Byă, sinh ngày 12/11/2012 và cháu H Y Byă, sinh ngày 24/07/2017 cho bà H R Byă trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Vì lợi ích của con và theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

5. Về án phí: Bà H R Byă được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Y H Ayũn không phải chịu tiền án phí.

Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 5 - Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã D;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Định